

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **130/2025/HS- PT**

Ngày: 12 - 12 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Trường

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Ngọc Liễu

Ông Nguyễn Quang Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Cao Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ (cơ sở 3) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 142/2025/TLPT-HS ngày 07 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo Quách Văn B, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2025/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Phú Thọ.

Bị cáo có kháng cáo:

Quách Văn B, sinh ngày 27 tháng 6 năm 1960 tại Hòa Bình (nay là Phú Thọ). Nơi cư trú: Xóm C, xã N, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách D và bà Bùi Thị C (đều đã chết); có vợ là Bùi Thị S, sinh năm 1963 và 01 con, sinh năm 1983; tiền án, tiền sự: Không.

Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 2-QĐ/UBKTĐU ngày 25/8/2025 của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã N, tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/08/2025 đến nay, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Hồng N – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm TGPLNN số 3 tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quách Văn B đến làm thuê cho anh Trần Quang H, sinh năm 1965, trú tại HTX D1, tại tổ H, phường T, tỉnh Phú Thọ. Quá trình làm việc tại đây, B đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Trần Quang H, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 05 giờ, ngày 30/06/2025 tại lán thuộc tổ H, phường T, tỉnh Phú Thọ, sau khi thấy anh Trần Quang H đi tập thể dục không có mặt tại lán, Quách Văn B nhìn thấy chùm chìa khóa hòm cá nhân của anh H được treo ở móc treo quần áo cạnh cửa sổ của lán. Do không có tiền chi tiêu cá nhân nên B đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bường dùng tay phải lấy chùm chìa khóa được treo phía trên móc treo quần áo sau đó cắm vào ổ khóa hòm cá nhân của anh H vặn mở ổ khóa hòm. Sau khi mở được ổ khóa nhìn thấy bên trong hòm có tài sản gồm nhiều tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng B dùng tay cầm lấy số tiền 4.000.000 đồng cho vào túi quần và khóa hòm để lại chìa khóa vào vị trí cũ, số tiền trộm cắp được Bường chưa chi tiêu mà cất giữ vào trong túi quần.

Lần thứ hai: Vào khoảng 5 giờ 30 phút, ngày 23/07/2025 khi thấy anh H đi tập thể dục buổi sáng chưa về, lúc này tại lán không có ai, thấy chùm chìa khóa hòm của anh H vẫn treo ở vị trí móc treo quần áo cạnh cửa sổ, B quan sát xung quanh không có ai, B lấy chùm chìa khóa, mở ổ khóa hòm cá nhân của anh H và lấy tiền lên đếm được số tiền 12.600.000 đồng để ra ngoài hòm đồng thời khóa hòm lại treo chìa khóa lên móc treo quần áo. Sau đó, cất toàn bộ số tiền vào trong túi để cất giữ. B đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết số tiền 1.000.000 đồng. Số tiền còn lại Bường cất giữ trong túi quần.

Lần thứ ba: Vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 04/08/2025 sau khi ăn cơm tại lán thuộc tổ H, phường T, tỉnh Phú Thọ anh H có việc nên đi ra ngoài, nhân lúc anh H không có mặt tại lán, quan sát không có ai B dùng tay phải lấy chùm chìa khóa hòm của anh H được treo tại móc treo quần áo sau đó mở khóa hòm của anh H trộm cắp số tiền 5.000.000 đồng được để trong hòm cá nhân của anh H. Sau khi lấy trộm được tài sản B khóa ổ khóa hòm lại và treo chùm chìa khóa

vào vị trí cũ đồng thời cắt số tiền vừa trộm cắp được vào trong túi quần, sau đó bỏ đi ra khỏi lán.

Tổng số tiền trộm cắp được xác định là 21.600.000 đồng, B cất trong túi quần và luôn mang theo trong người. Bường đã chi tiêu 1.000.000 đồng. Quá trình điều tra đã thu giữ toàn bộ số tiền 20.600.000 đồng của Bường trộm cắp được của anh H. Ngày 05/8/2025 Quách Văn B đã ra đầu thú.

Cáo trạng số 20/CT – VKSND KV12 ngày 15/09/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Phú Thọ truy tố Quách Văn B về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2025/HS-ST ngày 26/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Phú Thọ quyết định: Tuyên bố bị cáo Quách Văn B phạm tội Trộm cắp tài sản. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Quách Văn B 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/8/2025.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/10/2025 bị cáo Quách Văn B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo trình bày bị cáo tuy đã nhiều tuổi nhưng vẫn là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo hiện bị viêm gan giai đoạn 3, có 01 con bị tuy đã có vợ nhưng bị khuyết tật, không có khả năng lao động, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo đã trả lại toàn bộ số tiền trộm cắp cho bị hại, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Người bào chữa cho bị cáo nộp cho Hội đồng xét xử đơn xin miễn nộp án phí hình sự và đơn trình bày có xác nhận của UBND xã về hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ bị cáo bị bệnh hiểm nghèo và trình bày ý kiến bào chữa: Bị cáo Quách Văn B có hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, vợ bị bệnh sơ gan chuyển sang ung thư gan, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt bị cáo Quách Văn B mức án như Viện kiểm sát đề nghị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm:

Về tính hợp pháp của kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định.

Về nội dung kháng cáo: Trong các ngày 30/6/2025, 23/7/2025 và 04/8/2025, bị cáo Quách Văn B đã 03 trộm cắp tiền của anh Trần Hồng Q với tổng số tiền chiếm đoạt là 21.600.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo trình bày: Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình, có vợ bị cáo bị bệnh hiểm nghèo và con trai tuy đã lớn nhưng không có khả năng lao động. Bị cáo Quách Văn B được tặng Kỷ niệm chương Bảo vệ an ninh Tổ quốc và Kỷ niệm chương Cự chiến binh Việt Nam theo Nghị quyết 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao thì đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập hoặc công tác*” được quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS sửa bản án hình sự sơ thẩm số 36/2025/HS-ST ngày 26/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Phú Thọ. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Quách Văn B 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đều hợp pháp.

Bị cáo Quách Văn B kháng cáo trong thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận để xem xét.

[2] Về nội dung:

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, xét lời khai của bị cáo phù hợp với đơn xin đầu thú của bị cáo, lời khai của bị hại, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định:

Quách Văn B là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Từ ngày 30/6/2025 đến 04/8/2025 bị cáo đã lợi dụng lúc chủ sở hữu tài sản – ông Trần Quang H vắng mặt tại nơi làm việc, lén lút lấy chùm chìa khóa hòm của anh H được treo tại móc treo quần áo, mở khóa hòm của anh H trộm cắp tổng số tiền 21.600.000 đồng, cụ thể: Ngày 30/6/2025 lấy 4.000.000đ, ngày 23/7/2025 lấy 12.600.000đ và ngày 04/8/2025 lấy 5.000.000đ. Bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác một cách bất hợp pháp là vi phạm pháp luật nhưng do lòng tham, bị cáo đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Quách Văn B, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã ra đầu thú, đã bồi thường toàn bộ số tiền trộm cắp cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo thuộc hộ nghèo, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo từng có thời gian phục vụ trong quân ngũ, được tặng Kỷ niệm chương Bảo vệ an ninh Tổ quốc, Kỷ niệm chương Cự chiến binh Việt Nam. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt và xử phạt bị cáo 12 tháng tù là có căn cứ pháp luật, phù hợp tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bào chữa xuất trình đơn trình bày có xác nhận của UBND xã về việc gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo bị bệnh hiểm nghèo và con trai tuy đã lớn nhưng bị bệnh, không có khả năng lao động. Mặt khác, tình tiết bị cáo Quách Văn B được tặng Kỷ niệm chương Bảo vệ an ninh Tổ quốc và K mà cấp sơ thẩm áp dụng để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 BLHS là đúng, nhưng theo Nghị quyết 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại

Điều 51 và Điều 52 của BLHS, có hiệu lực từ ngày 15/11/2025 thì việc được tặng Kỷ niệm chương của Bộ, ban, ngành là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập hoặc công tác*” được quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do có các tình tiết giảm nhẹ mới nên HĐXX có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật hình sự, khuyến khích người phạm tội sửa chữa lỗi lầm và trở thành người có ích cho xã hội mà vẫn đảm bảo được tính răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về án phí: - Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Quách Văn B được chấp nhận nên bị cáo phải không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Quách Văn B thuộc diện hộ nghèo, có đơn xin miễn nộp án phí. Do vậy, cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12 và điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Quách Văn B. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2025/HS-ST ngày 26/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Phú Thọ. Cụ thể:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Quách Văn B phạm tội Trộm cắp tài sản. Xử phạt bị cáo Quách Văn B 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/8/2025.

2. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Bị cáo Quách Văn B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 12/12/2025.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - TANDTC;
- VKSNDTC;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an tỉnh Phú Thọ;
- VKSND KV 12 – Phú Thọ;
- TAND KV 12 – Phú Thọ;
- Phòng THADS KV 12 – Phú Thọ;
- Đảng ủy xã Nhân Nghĩa; UBKT ĐU xã Nhân Nghĩa, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam số 3 – Công an tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kim Trường